TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2026/HS-ST
Ngày 19-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Rum.

2. Ông Nguyễn Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa:Ông Đào Duy Khanh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số 072097008333; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị Kim V và 01 người con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng"; tiền sự: không có; nhân thân: Quyết định ngày 31/3/2022 của Trưởng Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 06/6/2022 của Trưởng Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng rượu, bia, chất kích thích gây mất trật tự công cộng; Quyết định số 35/QĐ-XPHC ngày 29/8/2022 của Trưởng Công an xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/01/2026 đến ngày 08/01/2026 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K quen biết người tên Đ khoảng 30 tuổi (không xác định nhân thân, lý lịch) cùng làm công việc lấy mủ chén tại vườn cao su thuộc xã T, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 14 giờ ngày 02/01/2026, trong lúc làm việc K gặp Đ hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. Đ đồng ý và nói ma túy cất giấu tại nhà, lấy mủ xong về nhà lấy ma túy bán cho K. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô Dream màu nâu, không có biển số đi cùng Đ điều khiển xe Wave đến chợ T1, xã T, tỉnh Tây Ninh và vào trong khu vực bán cá. Đ nói K chờ bên ngoài, Đ vào nhà lấy ma túy bán cho K. Khoảng 20 phút sau Đ đi ra và đưa cho K 01 bịch ma túy đá, K thanh toán cho Đ số tiền 200.000 đồng. K cất giấu bịch ma túy trên đầu và lấy nón đội lên rồi điều khiển xe chạy về. Trên đường K gặp Nguyễn Tấn P, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh và hai người vào uống cà phê tại quán H thuộc ấp T. Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày 02/01/2026, Công an xã T tuần tra kiểm soát an ninh trật tự phát hiện kiểm tra, thu giữ trên người K 01 bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

- Kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 06/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 (một) bịch nylon được hàn kín ba đầu gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,3371 gam (không phẩy ba ba bảy một gam).

- Kết luận giám định số 1260/KL-KTHS ngày 27/4/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chiếc xe mô tô loại Dream số khung VDPPCG0022P-200082, số máy VTH1P52FMH0178???? có số khung không bị đục xóa, số máy bị đục sửa không xác định số nguyên thủy.

Cáo trạng số 172/CT-VKSKV11 ngày 25/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo K nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/01/2026, Nguyễn Văn K mua 200.000 đồng ma túy của người tên Đ (không xác định nhân thân, lý lịch) và cất giấu trong nón đội trên đầu nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, tại quán H thuộc ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; Công an xã T kiểm tra phát hiện thu giữ trên người K 01 bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín ba đầu gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,3371 gam. Hành vi của Nguyễn Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 172/CT-VKSKV11 ngày 25/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển con người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng vì ham muốn của bản thân nên đã thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đầy đủ, đúng sự thật những tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Đây là tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ

luật Hình sự.

[6] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không sửa chữa sai phạm của mình thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

[7] Hình phạt áp dụng:

[7.1] Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy các hình phạt khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm. Căn cứ Điều 38 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[7.2] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, công việc nhất định; Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối tượng tên "Đ" bán ma túy cho bị cáo K không xác định nhân thân, lý lịch nên không có cơ sở xử lý.

[9] Biện pháp tư pháp: Căn cứ các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 01 bì thư được niêm phong, 01 nón là vật chứng, công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng, chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, 01 chiếc xe mô tô là tài sản của bị cáo K; không phải là vật chứng trong vụ án, Hội đồng xét xử trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/01/2026.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ "BIÊN BẢN NIÊM PHONG GHI SỐ:" có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị

Tuyết M, trợ lý giám định Nguyễn Hoàng Chi M1, chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Nhật L, bị cáo Nguyễn Văn K, người chứng kiến Lê Tuấn Đ1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 0,3168 gam (theo kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh); 01 (một) nón kết màu đen-trắng đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn K: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ số Imei 865566043546617 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, không biển kiểm soát, số khung: VDPPCG0022P-200082; Số máy: VTH1P52FMH0178????, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 tỉnh Tây Ninh có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2026).

Kiến nghị Công an xã T, tỉnh Tây Ninh xử lý hành chính đối với bị cáo Nguyễn Văn K về hành vi sử dụng xe gắn máy nhưng không có giấy tờ hợp lệ.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11 – Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Phân trại tạm giam Tân Châu;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch - Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Hải